TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **294**/2023/HS-ST
Ngày: 22 – 9 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Thủy và bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Đ; Sinh ngày 21/8/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 19 H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1969; Đã ly hôn, con: có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 28/4/2008, bị Công an thành phố Huế xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 18118/QĐ-XPVPHC.

- Ngày 26/6/2012, bị Công an thành phố Huế xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản theo Quyết định số 150/QĐ-XPHC.

- Ngày 25/01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù, về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số: 16/2013/HSST. Ngày 13/10/2013 chấp hành án xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/4/2023, chuyển tạm giam ngày 06/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1969; Nơi cư trú: 19 H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đình A, sinh năm 1955; Nơi cư trú: 17/187 P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 09 giờ ngày 27/4/2023, Nguyễn Bá Đ gọi điện thoại liên lạc với người tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 02 tép ma túy loại heroin với giá 800.000 đồng, thì K đồng ý bán và hẹn Đ đến đường Lê Thánh Tôn, phường Thuận lộc, thành phố Huế để giao ma túy. Sau đó, Đ đi xe máy 75L2-3675 đến địa điểm đã hẹn gặp một thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch). Tại đây, Đ đưa 800.000 đồng cho nam thanh niên này và lấy 02 tép ma túy loại heroin cất vào túi quần bên trái của mình rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến 09 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đi đến trước nhà số 27H đường Trần Văn Kỷ, phường Tây Lộc, thành Phố Huế, thì bị Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái Đ đang mặc trên người 02 gói giấy bạc màu trắng, theo Đ khai nhận đó là ma túy, loại Heroin.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75L2- 3675, nhãn hiệu ETS, sơn màu đỏ - đen;

- 01 (một) điện thoại Nokia, màn hình trắng đen, có số Imei 1: 357712106295180; số Imei 2:357712108295188, bên trong có gắn thẻ sim số: 0934997262 tạm giữ của Nguyễn Bá Đ.

* Tại bản Kết luận giám định số: 212/KL-KTHS, ngày 04/5/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định (thu giữ trên người Nguyễn Bá Đ) có tổng khối lượng là 0,2303g (không phẩy hai ba không ba gam) là ma túy, loại Heroin.

Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại đối đượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ gồm: 0,1303g (không phẩy một ba không ba gam) mẫu chất bột khô màu trắng còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, đã được đóng gói niêm phong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Lê Nam, 02 (hai) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Bá Đ, bắt ngày 27/4/2023".

* Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 75L2-3675, là xe của bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1969 là mẹ của Nguyễn Bá Đ. Quá trình điều tra xác định xe bà N cho Đ mượn đi lại, việc Đ sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy sử dụng thì bà N hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe mô tô nói trên cho bà N.

Tại bản Cáo trạng số 261/CT-VKSTPH ngày 10/8/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,1303g (không phẩy một ba không ba gam) mẫu chất bột khô màu trắng còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói.

+ Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia, màn hình trắng đen, có số Imei 1: 357712106295180; số Imei 2:357712108295188, bên trong có gắn thẻ sim số: 0934997262 tạm giữ của bị can Nguyễn Bá Đ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Bá Đ, thấy rằng: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 27/4/2023, tại trước nhà số 27H đường Trần Văn Kỷ, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Bá Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,2303g (không phẩy hai ba không ba gam) ma túy, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Bá Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; với hành vi và khối lượng chất ma túy nói trên, bị cáo Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Đ và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người nghiện ma túy và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,1303g (không phẩy một ba không ba gam) mẫu chất bột khô màu trắng còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) điện thoại Nokia, màn hình trắng đen thu giữ của Nguyễn Bá Đ. Quá trình điều tra làm rõ, Đ sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên "K" và người thanh niên giao ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Minh N sở hữu xe mô tô BKS 75L2-3675, quá trình điều tra đã làm rõ bà N hoàn toàn không biết việc Đ sử dụng xe để đi mua ma túy nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,1303g (không phẩy một ba không ba gam) mẫu chất bột khô màu trắng còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói.

+ Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia, màn hình trắng đen, có số Imei 1: 357712106295180; số Imei 2:357712108295188, bên trong có gắn thẻ sim số: 0934997262 thu giữ của Nguyễn Bá Đ.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Bá Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phương Hồng